

Số:26 /KH-UBND

Triệu Tân, ngày 25 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KT, XH, QP-AN NĂM 2025

PHẦN I:

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT
TRIỂN KT - XH, QP – AN NĂM 2024**

I. Đánh giá chung:

1. Đặc điểm về tự nhiên:

Triệu Tân là một xã vùng biển bãi ngang nằm ở phía Đông của huyện Triệu Phong, phía bắc giáp với Thị trấn Cửa Việt huyện Gio Linh, phía nam giáp với xã Triệu Cơ, phía tây giáp với xã Triệu Trạch và xã Triệu Phước, phía đông giáp với Biển Đông. diện tích tự nhiên 24,56 km²; dân số 2445 hộ, có 12.076 nhân khẩu; có đường bờ biển dài 10,04 km.

- Đất nông nghiệp: 1.637,35 ha.
- Trong đó: + Đất sản xuất nông nghiệp: 943,53 ha
 - + Đất lâm nghiệp: 475,28 ha.
 - + Đất nuôi trồng thủy sản: 216,19 ha.
 - + Đất nông nghiệp khác: 2,35 ha.
- Đất phi nông nghiệp: 586,1 ha.
- Đất chưa sử dụng: 232,01 ha.

2. Về Văn hóa - xã hội:

Dân số toàn xã có 2445 hộ, 12.076 nhân khẩu, tổng số lao động trong độ tuổi của xã có 5.339 người, trong đó lao động làm trong lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp chiếm 48,4%; lao động CN - TTCN – Xây dựng 18,7%; Thương mại và dịch vụ chiếm 32,9%; tỷ lệ lao động qua đào tạo 50,39%.

3. Những thuận lợi, khó khăn:

***Thuận lợi:**

Năm 2024 là năm thứ tư thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025. Được sự quan tâm, chỉ đạo và giúp đỡ của Huyện ủy, UBND huyện, các ban ngành đoàn thể cấp huyện, sự lãnh đạo sâu sát của Thường vụ Đảng ủy, sự phối hợp của các Ban, Ngành, Đoàn thể, UBND xã đã tập trung chỉ đạo kịp thời với các biện pháp tích cực đồng bộ, phát huy có hiệu quả nội lực, tranh thủ huy động ngoại lực

cùng với sự nỗ lực của cán bộ và nhân dân trong xã nên nền kinh tế của xã có nhiều chuyển biến tích cực.

*** Khó khăn:**

Do tác động dịch bệnh trên động vật, sự thay đổi của khí hậu nên thời tiết diễn biến bất thường nên phát sinh nhiều loại dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, lũ lụt, bão còn xảy ra, nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường vụ Đảng ủy, sự vào cuộc cả hệ thống chính trị, cùng với sự điều hành của UBND xã, sự đồng tình ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, tình hình kinh tế xã hội được phát triển, quốc phòng, an ninh được đảm bảo.

II. Kết quả các chỉ tiêu kế hoạch phát triển KT, XH đạt trong năm 2024:

1. Chỉ tiêu về kinh tế:

* **Tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế đạt: 690,2 tỷ đồng.**

- Giá trị sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp đạt 293,3 tỷ đồng.

- Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng đạt 108,5 tỷ đồng.

- Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ đạt 288,4,31 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 70,76 triệu đồng/người/năm

2. Chỉ tiêu về xã hội.

2.1. Huy động 100% học sinh trong độ tuổi đến trường, tỷ lệ phổ cập THCS 96,3%, tỷ lệ phổ cập THPT 81,26%, và kiểm định chất lượng mức độ 2, duy trì phổ cập TH&THCS đúng độ tuổi mức độ 3, duy trì phổ cập MN trẻ 5 tuổi.

2.2. Gia đình văn hóa năm 2024 là 2406/2445 gia đình, tỷ lệ đạt 98,4%.

2.3. Công tác xóa đói giảm nghèo được quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức chính sách như hỗ trợ xây dựng mô hình giảm nghèo bền vững.

- Số hộ nghèo năm 2024 là 62 hộ chiếm 2,53%; Hộ cận nghèo năm 2024 là 57 hộ, chiếm 2,33%.

2.4. Trong năm có 41 lao động nước ngoài.

2.5. Tiếp tục duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2020 - 2030

2.6. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên 0,63%, không tăng so với năm 2023.

2.7. Tỷ suất sinh 11,1‰, giảm 0,1‰ so với năm 2023.

2.8. Tỷ suất tử 2,8‰, giảm 0,2‰ so với năm 2023.

2.9. Tỷ lệ sinh con thứ 3 là 23,2%, tăng 0,4% so với năm 2023.

2.10. Duy trì các tiêu chí xã đạt NTM.

2.11. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 5,11%.

2.12. Tỷ lệ người tham gia BHYT 95%.

2.13. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 51, 39%.

3. Chỉ tiêu môi trường.

3.1. Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 19,3%.

3.2. Công tác bảo vệ môi trường được triển khai thực hiện có hiệu quả. Hoạt động thu gom rác thải ở các thôn ngày càng cao. Tỷ lệ hộ có đủ 3 công trình đạt chuẩn, chiếm 97%.

4. Chỉ tiêu Quốc phòng-An ninh.

- Giao quân năm 2025 đạt 110%.
- Xã đạt tiêu chuẩn về ANTT, TTATGT.

5 . Chỉ tiêu về tài chính.

- Thu trên địa bàn trên giao: 265.600.000 đồng, tính thu được: 332.384.000 đồng đạt 125,1%.
- Bổ sung từ ngân sách cấp trên: 15.758.352.624 đồng đạt 138,2%.
- Chi thường xuyên: 12.936.902.523 đồng, đạt 105,%.

6. Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- UBND xã tiếp tục chỉ đạo các thôn và toàn thể nhân dân tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao các tiêu chí đã đạt được theo bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, tiến tới xây dựng nông thôn mới nâng cao.

- Năm 2024, đã tiến hành xây dựng các công trình NTM trên địa bàn với nguồn vốn phân bổ của các cấp; tổng số tiền là 6,4 tỷ đồng

- Về xây dựng nhà ở, nhân dân đầu tư xây dựng nhà ở và các công trình cơ bản ước tính 66,4 tỷ đồng. Tổng giá trị xây dựng đạt 72,8 tỷ đồng.

III. Công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã:

1. Chỉ đạo thực hiện chương trình công tác năm 2024:

- UBND xã đã ban hành các văn bản theo đúng thẩm quyền, thành phần thê thức để quản lý nhà nước như xây dựng Chương trình công tác năm, Kế hoạch phát triển kinh tế, các Quyết định và Kế hoạch về CCHC, Quyết định ban hành Quy chế làm việc, Thông báo phân công nhiệm vụ của khối UBND xã.....

- Công tác chỉ đạo điều hành bám sát vào chương trình công tác trọng tâm của UBND xã năm 2024 và giao cho các ban ngành liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo kế hoạch các nội dung chương trình công tác trọng tâm đã đề ra.

- Phối hợp chỉ đạo và tuyên truyền về công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, qua lấy ý kiến cử tri sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, toàn xã đạt 97,09%.

UBND xã tổ chức các phiên họp đột xuất, trực báo giao ban đầu tuần, đầu tháng thảo luận các báo cáo, đề án, những cơ chế chính sách quan trọng để trình hội nghị Đảng ủy, HĐND xã, chỉ đạo kế hoạch phát triển KT-XH, nhiệm vụ cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, công tác lấy ý kiến cử tri sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023- 2025, tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị về nội dung, triệu tập đúng thành phần, các vấn đề thảo luận được kết luận rõ ràng, phân công trách nhiệm và thời gian cụ thể.

2. Công tác phối hợp với UBMTTQVN xã và các đoàn thể địa phương:

- Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban chấp hành, Ban thường vụ Đảng ủy, thực hiện Nghị quyết Đảng ủy và HĐND xã; UBND xã thường xuyên phối hợp với UBMT xã và các tổ chức đoàn thể, trong quá trình vận động nhân dân triển

khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phối hợp triển khai có hiệu quả những nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

- Trong thực hiện Nghị quyết của HĐND xã, UBND xã đã phối hợp với UBMT và các đoàn thể chức hội họp hàng tháng, hàng quý, để qua đó trao đổi thông tin nhất chủ trương, biện pháp nhằm giải quyết tốt các vấn đề vướng mắc và phát sinh trong quá trình chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ tiêu Nghị quyết HĐND xã đề ra và theo kế hoạch trên giao hàng năm. Việc trao đổi thông tin báo cáo giữa thường trực HĐND và UBND và TTUBMT xã được duy trì thường xuyên, và kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi để thường trực HĐND, UBND và TTUBMT xã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Công tác chỉ đạo thực hiện phát triển KT-XH-QP-AN:

- Xác định nhiệm vụ phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã, ngay từ đầu năm UBND xã đã chỉ đạo các đơn vị, các ngành xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, trên cơ sở quán triệt chủ trương của cấp trên, Nghị quyết của Đảng ủy và HĐND xã, UBND xã đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng tăng giá trị, đặc biệt là trong lĩnh vực chuyển đổi xây dựng mô hình sinh kế cho nhân dân, mặc dù sản xuất nông nghiệp vụ đông xuân gặp khó khăn do hạn hán và xâm nhập mặn, tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đang xảy ra, nhưng nhờ sự nỗ lực phấn đấu của các ngành và nhân dân trên địa bàn đã khắc phục khó khăn, đẩy mạnh các biện pháp kỹ thuật, tích cực chăm sóc đảm bảo diện tích theo kế hoạch đề ra, năng suất, sản lượng cây trồng đạt khá.

- Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội đã tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm nên đã có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện góp phần thực hiện có hiệu quả cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, tổ chức tuyên truyền có hiệu quả các sự kiện chính trị trọng đại của quê hương, đất nước.

- Công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, giải quyết khiếu nại tố cáo, công tác tiếp dân đã được quan tâm, giải quyết kịp thời những đơn thư phản ánh, kiến nghị của công dân theo đúng thẩm quyền của UBND xã.

- Công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin được thực hiện nghiêm túc, đặc biệt là việc ứng dụng CNTT trên mạng Internet qua trang thông tin điện tử của tỉnh và huyện, được cán bộ công chức chuyên môn thực hiện tốt, thực hiện nghiêm việc kê khai thông tin CB, CC trên trong thông tin Sở Nội vụ.

- Về Quốc phòng-An ninh, UBND xã đã quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng lực lượng CA, QS và LLDQTV vững mạnh toàn diện, xây dựng khu vực phòng thủ, cơ sở an toàn làm chủ, SSCĐ, chỉ đạo chặt chẽ công tác huấn luyện năm 2024, lực lượng huấn luyện DQTV năm 2024 đảm bảo đủ quân số và nâng cao chất lượng huấn luyện, công tác giáo dục Quốc phòng, An ninh được quan tâm thường xuyên, công tác tuyên quân đạt và vượt chỉ tiêu quân trên giao năm 2024.

PHẦN THỨ II
KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KT - VH - XH, QP – AN NĂM 2025

I. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2025:

1. Mục tiêu tổng quát:

- Năm 2025 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, năm tiến hành tổng kết thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực dự báo có nhiều bất ổn, xung đột quân sự còn xảy ra nhiều châu lục, giá cả thị trường một số mặt hàng tăng cao và biến động không ổn định, thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường.

- Để thực hiện đồng bộ và hiệu quả các giải pháp về KT, XH, QP, AN cần phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, điều hành của chính quyền và sự phối hợp đoàn kết chặt chẽ của MT và các đoàn thể, sự thống nhất và đồng tình ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, vượt qua những khó khăn, thách thức quyết tâm phấn đấu thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Tiếp tục đẩy mạnh CNH-HĐH nông nghiệp nông thôn, tập trung đầu tư vốn, kỹ thuật, tăng năng suất, sản lượng và giá trị các loại cây trồng vật nuôi, tổ chức lại hình thức sản xuất hướng liên kết nhóm hộ, tổ hợp tác xã, khai thác và bảo vệ môi trường hợp lý, đưa nền KT-XH của địa phương phát triển theo hướng thị trường bền vững.

- Huy động tối đa nguồn lực bên trong, tranh thủ có hiệu quả nguồn lực bên ngoài cho phát triển sản xuất, công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, chăm lo công tác chính sách xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng chính quyền vững mạnh toàn diện.

- Tăng cường chỉ đạo công tác CCHC, bộ phận một cửa, một cửa liên thông, phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể để thực hiện công tác CCHC năm 2025 đạt kết quả.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế tăng 13 – 14%

+ Giá trị sản lượng Nông - Lâm - Ngư tăng 6 – 7%. Trong đó: Nông nghiệp tăng từ 5 – 6%, Ngư nghiệp tăng từ 9-10 %, Lâm nghiệp tăng từ 5 – 6%.

+ Giá trị CN-TTCN và Xây dựng tăng từ 15-17%

+ Giá trị thương mại dịch vụ tăng từ 17-18%

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 75 - 76 triệu đồng/người/năm.

- Cơ cấu nền kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng ngành Nông - Lâm - Ngư, tăng CN-TTCN và Thương mại dịch vụ.

2.2. Chỉ tiêu Xây dựng nông thôn mới:

- Duy trì và nâng cao tất cả các tiêu chí nông thôn mới đã đạt.

- Phấn đấu xây dựng 01 thôn hoặc 01 khu dân cư Nông thôn mới kiểu mẫu.

2.3. Chỉ tiêu về môi trường:

- Tỷ lệ sử dụng nước hợp vệ sinh, đạt 100%.

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt 100%.
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi và nuôi trồng đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 80%.
- 100% số hộ thực hiện thu gom và phân loại rác thải.

2.4. Chỉ tiêu Văn hóa xã hội:

- Huy động 100% học sinh trong độ tuổi đến trường.
- Xây dựng trường chuẩn quốc gia năm học 2024-2025.
- Số hộ nghèo giảm đảm bảo chỉ tiêu huyện giao.
- Xóa nhà dột nát trên toàn xã.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống dưới: 0,6%; Tỷ suất sinh xuống dưới 8‰; Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm xuống dưới 15 %.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống 6%.
- Tỷ lệ người tham gia BHYT trên 95%
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 50-51%; xuất khẩu lao động 30 người.
- Số thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa: 5/7 thôn, 5/5 đơn vị Trường học đạt văn hóa; Số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa chiếm 98,5%.

2.5. Chỉ tiêu Quốc phòng-An ninh.

- Tỷ tiêu giao quân năm 2025 đạt 100%.
- Xã đạt tiêu chuẩn về ANTT, TTATGT.

2.6. Chỉ tiêu về tài chính.

- Đảm bảo thu ngân sách cấp trên giao, thực hiện chi theo kế hoạch và đúng luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015.

II. Nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện.

1. Về kinh tế.

1.1. Trồng trọt:

- Tập trung chỉ đạo xây dựng phương án sản xuất, chọn giống và cây trồng vụ đông xuân 2024-2025 và cả năm 2025, áp dụng các biện pháp kỹ thuật đảm bảo yêu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng tăng năng suất, chất lượng trên một đơn vị diện tích, thực hiện có hiệu quả Nghị định 112/NĐ-CP về hỗ trợ và phát triển đất trồng lúa.

1.2. Chăn nuôi:

- Tập trung đầu tư chăn nuôi theo hướng có giá trị cao và có chất lượng; từng bước chuyển đổi chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung, trang trại; phát triển chăn nuôi nông hộ đối với vùng có mật độ dân cư thưa, đẩy mạnh việc chuyển đổi chăn nuôi, xác định đối tượng nuôi chính để phát triển kinh tế hộ gia đình. Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm...kèm thời nhân rộng các mô hình mới, hiệu quả cao để nông dân học tập, áp dụng.

- Phối hợp làm tốt công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo đúng lịch tiêm phòng đã quy định. Các thôn, các ban, ngành cần phối hợp chặt chẽ, vận động người nuôi hưởng ứng và tự giác thực hiện việc tiêm phòng cho các loại vật nuôi một cách triệt để.

2. Khai thác hải sản và NTTS

2.1. Khai thác hải sản

- Khai thác hải sản: Phối hợp triển khai thực hiện về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và hướng tới phát triển thủy sản biển bền vững, hiệu quả. Ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, đa ngành nghề phù hợp với ngư trường. Khai thác gắn với bảo vệ môi trường, nghiêm cấm việc sử dụng các phương tiện khai thác mang tính hủy diệt, khuyến khích ngư dân đầu tư nâng cấp tàu thuyền, ngư lưới cụ, tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình tổ tàu, thuyền tự quản theo quy mô phân loại công suất, nhóm tàu thuyền hoạt động trên biển.

2.2. Nuôi trồng thủy sản:

- Giữ ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản, tranh thủ sự hỗ trợ, đầu tư của cấp trên triển khai thực hiện mô hình nuôi tôm 2 giai đoạn, khuyến khích nuôi thảm canh, bền vững và áp dụng khoa học. Tập trung đầu tư phát triển đối tượng nuôi chủ lực, nuôi an toàn sinh học, bảo vệ môi trường trong quản lý nuôi trồng thủy sản.

- Chọn vùng nuôi và đưa vào nuôi xen ghép các đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế cao ở các vùng nuôi tôm thường xuyên bị dịch bệnh; tiếp tục đầu tư xây dựng một số mô hình nuôi cá lồng, bè trên sông.

- Nuôi thủy sản nước ngọt: Tập trung khuyến khích nuôi các loại thủy sản nước ngọt có đầu tư về kỹ thuật, thức ăn...đặc biệt phải chọn giống cho giá trị kinh tế cao góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình, không phát triển nuôi theo dạng nhỏ lẻ, manh mún...

3. Chương trình xây dựng NTM

Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình mục tiêu xây dựng NTM, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, xây dựng hạ tầng kinh tế nông thôn đồng bộ và hiện đại. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác duy trì đạt chuẩn NTM và nâng cao chất lượng các tiêu chí. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin về xây dựng NTM nâng cao. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ngành nông nghiệp gắn với xây dựng NTM đảm bảo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp và an toàn.

4. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Các cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá sản xuất chế biến hải sản cần phải huy động và đầu tư vốn, tích cực thu mua các loại thủy hải sản nội địa để làm mắm, hấp sấy, phơi khô...thu hút lao động nhằm tạo việc làm cho những lao động nông thôn, cần mở rộng các mô hình chế biến thủy hải sản xuất khẩu cho giá trị thu nhập cao.

5. Thương mại, dịch vụ, ngành nghề

Tuyên truyền vận động, có kế hoạch mở các lớp đào tạo nghề cho lao động phổ thông, mở rộng các loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp. Có kế hoạch đề xuất và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho việc phát triển các dịch vụ vận tải, điện, nước và các dịch vụ khác để phục vụ tốt nhu cầu trên địa bàn, đặc biệt là các nhu cầu dịch vụ phục vụ cho việc khai thác hải sản.

6. Xây dựng cơ bản

Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác quy hoạch, điều chỉnh sử dụng đất, phát triển khu dân cư; tiếp tục huy động các nguồn lực, các chương trình, dự án

đầu tư mới, nâng cấp, tu sửa, xây dựng cơ sở hạ tầng: đường giao thông nông thôn, thủy lợi, thiết chế văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng thôn...theo hướng xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện tốt công tác giám sát đầu tư cộng đồng trong việc xây dựng các công trình theo đúng pháp luật để chất lượng công trình thi công đúng tiến độ và đạt chất lượng tốt.

7. Tài chính ngân sách

Phân đấu thu đạt ngân sách xã theo kế hoạch; Thực hành tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên các nguồn chi cần thiết về nhiệm vụ QP-AN, PCTT&TKCN và ASXH. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, chống thất thoát, lãng phí.

Giải quyết dứt điểm các khoản thu, chi còn tồn động; công khai minh bạch các nguồn thu, đảm bảo công tác thu, chi theo Luật ngân sách nhà nước.

8. Tài nguyên – Môi trường

Tiếp tục nghiên cứu và tuyên truyền phổ biến Luật đất đai 2024 đã có hiệu lực từ 01/08/2024, thực hiện tốt hơn nữa công tác quản lý, giao đất. Kiểm tra, rà soát, đo đạc đất, hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị cấp trên giải quyết kịp thời hồ sơ cấp, đổi giấy CNQSĐĐ cho các hộ gia đình, các tổ chức đúng quy định, xem xét kiến nghị điều chỉnh quy hoạch việc sử dụng đất trên địa bàn toàn xã, quy hoạch, phân lô một số khu vực đất tổ chức có hiệu quả, việc đấu giá quyền sử dụng đất, bổ sung vào ngân sách xã nhằm phục vụ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

Làm tốt công tác quản lý, chỉ đạo, giải quyết kịp thời các hoạt động về bảo vệ môi trường. Đặc biệt chú trọng công tác tổ chức hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trong các khu dân cư; việc lấy nước mặn và xả thải nước hồ nuôi tôm ra môi trường bên ngoài.

II. Văn hóa – Xã hội

1. Văn hóa – Thông tin tuyên truyền - TDTT

Tiếp tục vận động hưởng ứng cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng các thiết chế văn hóa, thực hiện đầy đủ các nội dung Hương ước làng văn hóa.

Tích cực bằng nhiều hình thức phong phú để tổ chức tốt công tác phát thanh, tuyên truyền đến người dân về chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước. Phối hợp tổ chức tốt các hoạt động Tết cổ truyền dân tộc, tổ chức kỷ niệm các ngày Lễ lớn trong năm và các hoạt động khác của tỉnh, huyện, xã, chủ động, sáng tạo tổ chức các hoạt động VHVN, TDTT do các cấp, các ngành và địa phương tổ chức, chú trọng nội dung và hình thức tổ chức, quan tâm kinh phí đảm bảo cho các hoạt động của ngành, phối hợp tổ chức giải bóng đá chào mừng kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng CSVN và mừng xuân Ất ty, tham gia giải đua thuyền truyền thống huyện triệu phong, tổ chức Đại hội TDTT xã lần thứ nhất.

2. Giáo dục

Bám sát nhiệm vụ năm học 2024-2025 của các cấp học, phấn đấu thi đua dạy tốt, học tốt đảm bảo chất lượng học tập, chú trọng chất lượng mũi nhọn, tiếp tục duy trì và phát huy tốt Trường đạt chuẩn Quốc gia các cấp học, trường học.

3. Y tế - Dân số KHHGĐ

Làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh, công tác y tế dự phòng. Tích cực chủ động phòng chống các dịch bệnh nguy hiểm, tăng cường công tác kiểm tra VSATTP và xử lý kịp thời các nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh trên địa bàn, duy trì đạt chuẩn Quốc gia về Y tế xã.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược Dân số - sức khoẻ sinh sản giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Pháp lệnh Dân số và chương trình truyền thông Dân số - KHHGĐ trong các tầng lớp nhân dân; tích cực thực hiện Luật bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ; phấn đấu ổn định quy mô dân số; duy trì và mở rộng mô hình làng không sinh con thứ 3; nâng cao chất lượng dân số, quan tâm hơn nữa việc xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, bình đẳng và tiến bộ, phổ biến rộng rãi trong nhân dân Luật phòng chống bạo lực gia đình.

4. Công tác chính sách xã hội, lao động, việc làm, giảm nghèo và bảo vệ, chăm sóc trẻ em

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, của các cấp chính quyền trong việc thực hiện chính sách giảm nghèo; cần cụ thể hóa các mục tiêu giảm nghèo được đề ra trong chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ đã đặt ra; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ASXH, chú trọng đời sống, sinh hoạt của các đối tượng hộ nghèo, đẩy mạnh các phong trào, các cuộc vận động xã hội như “Ngày vì người nghèo”, “xây dựng nhà tình nghĩa”, xóa nhà dột nát trên địa bàn.

Thực hiện tốt quỹ phúc lợi xã hội, chế độ chính sách chăm lo và nâng cao chất lượng đời sống cho các gia đình chính sách, TB-LS, người có công cách mạng, huy động và tranh thủ kịp thời các nguồn lực để nâng cấp, sửa chữa NTLS và bia tưởng niệm; sử dụng tốt quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” hỗ trợ xây dựng, nâng cấp nhà tình nghĩa, nhà đoàn kết cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và giải quyết tốt công tác XKLĐ; Đề xuất cấp trên có chính sách giải quyết vay vốn ưu đãi cho lao động hộ nghèo để tạo việc làm, nâng cao thu nhập góp phần giảm nghèo bền vững, triển khai thực hiện các dự án, các chương trình hành động về công tác giảm nghèo; kiểm tra, giám sát đảm bảo mọi nguồn lực giành cho giảm nghèo và sử dụng đúng mục đích.

5. Công tác cán bộ, cải cách hành chính

Triển khai thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, thực hiện tốt các quy định về Văn hóa công sở, tăng cường công tác kiểm tra giờ giấc làm

việc nhằm chấn chỉnh kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CCHC, chuyển đổi số, Nâng cao vai trò, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước. Tổ chức các hoạt động giám sát của Đảng ủy, HĐND, UBMTTQ và các đoàn thể xã về công tác CCHC tại xã.

6. Công tác tôn giáo

Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các văn bản pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cho các tầng lớp nhân dân, nhất là chức sắc, chức việc; thực hiện tốt chính sách tôn giáo của Đảng và nhà nước, xây dựng khối đại đoàn kết thống nhất, quản lý chặt chẽ các hoạt động lễ hội, từ thiện xã hội, kịp thời chấn chỉnh các hành vi lợi dụng chính sách tôn giáo, tín ngưỡng của Đảng và Nhà nước để hoạt động trái phép gây mất ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

7. Công tác Thi đua – khen thưởng

Tổ chức đăng ký và phát động phong trào thi đua yêu nước, nhân các sự kiện trọng đại của đất nước, quê hương, thực hiện công tác thi đua đảm bảo các quy định của pháp luật, tổ chức khen thưởng kịp thời, đảm bảo tính khách quan đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập, lao động sản xuất và trên mọi lĩnh vực công tác.

8. Công tác Tư pháp

Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng kế hoạch giáo dục pháp luật, triển khai kịp thời các văn bản pháp luật mới ban hành cho cán bộ và nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ và các tầng lớp nhân dân, góp phần hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật. Tích cực phối hợp rà soát, kiểm tra các văn bản QPPL, phát hiện và xử lý kịp thời các văn bản trái pháp luật, làm tốt công tác trợ giúp pháp lý cho các đối tượng chính sách xã hội; thực hiện tốt công tác quản lý, đăng ký hộ tịch, nâng cao chất lượng công tác hòa giải cơ sở.

9. Công tác kiểm tra, thanh tra; giải quyết đơn thư, khiếu kiện, khiếu nại

Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, tài chính ngân sách; thực hiện nghiêm Luật khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phát hiện ngăn chặn, xử lý kịp thời những sai phạm trong quản lý kinh tế - xã hội; tổ chức tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, hạn chế tối đa đơn thư vượt cấp, không để xảy ra điểm nóng và khiếu kiện đông người trên địa bàn.

10. Công tác Quốc phòng

- Duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ, tuần tra canh gác. Thực hiện Nghị định 03/CP - TTg của Thủ tướng Chính phủ về công tác phối hợp giữa Công an – Quân sự và lực lượng Biên phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm giữ gìn ANCT – TTATXH tại địa phương.

- Tổ chức khám nghĩa vụ, hoàn chỉnh hồ sơ, làm tốt công tác tuyển quân năm 2025. Tổ chức huấn luyện dân quân binh chủng theo kế hoạch; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh theo kế hoạch cho các đối tượng còn lại.

- Tham mưu UBND xã tổ chức hội nghị tổng kết công tác QPAN năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025.

11. Công tác ANCT- TTATXH

- Tập trung giải quyết các vấn đề liên quan đến ANCT và TTATXH. Đảm bảo tình hình ANTT trên địa bàn vào các ngày lễ lớn, Tết cổ truyền dân tộc năm 2025.

- Giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực cư trú, quản lý CCCD, thu thập tài khoản định danh điện tử mức độ II cho nhân dân trên địa bàn xã.

- Tích cực đấu tranh với tội phạm về Ma túy, trộm cắp tài sản, các hành vi vi phạm pháp luật khác; Phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

- Triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết chỉ thị của các cấp liên quan đến tình hình ANTT.

- Đảm bảo TTATXH, bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội. Triển khai lực lượng nắm chắc tình hình liên quan đến ANTT trên địa bàn. Chủ động, tham mưu cho cấp ủy chính quyền có giải pháp nâng cao chất lượng phòng ngừa, kiềm chế các loại tội phạm, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT. Tăng cường công tác tuần tra mật phục đảm bảo tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

- Thực hiện tốt công tác quản lý địa bàn, quản lý các đối tượng chấp hành án tại cộng đồng, đối tượng tù tha về tái hòa nhập cộng đồng, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài, công tác nắm hộ, nắm người.

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân không tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, triển khai quyết liệt ngăn chặn các vi phạm về quản lý các loại pháo trước trong và sau tết nguyên đán, công tác tuyển quân năm 2025.

Trên đây là kế hoạch phát triển KT-XH, QP-AN năm 2025 của UBND xã Triệu Tân.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng TC-KH huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- Phòng KHTT huyện;
- TVĐU-TTHĐND-UBND-TTUBMT xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VTLT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Lâm